

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
......

Hà nội, ngày 28 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN

Mã chứng khoán SCJ

Địa chỉ : xã Sài sơn huyện Quốc oai Thành phố Hà nội.

Tel: 0433679377/0433679378 Fax: 0433679379

Websit: <http://ximangsaicon.com>

Hội đồng quản trị :

- Chủ tịch : + Ông Nguyễn Văn Bổng
- Phó chủ tịch + Ông Vương Văn Long
- Các uỷ viên:
 - + Ông Nguyễn Chí Long
 - + Ông Nguyễn Hữu Năng
 - + Ông Phùng Minh Tuấn

Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban : + Ông Đỗ Phú Hùng
- Các thành viên:
 - + Ông Đỗ Khắc Thương
 - + Ông Nguyễn Đình Hoàn

Ban Giám đốc :

- Giám đốc : + Ông Nguyễn Văn Bổng
- Phó Giám đốc: + Ông Vương Văn Long
- + Ông Phùng Minh Tuấn

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập và chuyển đổi mô hình

Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn tiền thân là Xí nghiệp Xi măng Sài Sơn được thành lập từ ngày 28/11/1958 dưới sự quản lý của Tổng cục Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam. Năm 1964 được chuyển sang khối kinh tế dưới sự quản lý của Ty Kiến trúc tỉnh Hà tây.

Tháng 12/1996, Xí nghiệp Xi măng Sài Sơn được đổi tên thành Công ty Xi măng Sài Sơn.

Ngày 13/11/2003, UBND tỉnh Hà tây có Quyết định số 2368 QĐ/UB về việc phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Xi măng Sài Sơn thành Công ty CP Xi măng Sài Sơn. Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 25/12/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 08/03/2007, thay đổi lần thứ 3 vào tháng 01 năm 2010. Khi cổ phần hóa vốn điều lệ của công ty là 11,742 triệu đồng trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh Hà tây chiếm 41% vốn điều lệ.

Tháng 1/2004 Công ty Cổ phần Xi măng Sài sơn chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần.

Tháng 12 năm 2006 Công ty cổ phần xi măng Sài sơn nâng vốn điều lệ từ 11,742 tỷ đồng lên 27,742 tỷ đồng.

Tháng 10 năm 2008 Công ty cổ phần xi măng Sài sơn nâng vốn điều lệ từ 27,742 tỷ đồng lên 47,6 tỷ đồng

Tháng 1 năm 2010 Công ty cổ phần xi măng Sài sơn nâng vốn điều lệ từ 47,6 tỷ đồng lên 97,58 tỷ đồng

- Niêm yết :

+ Ngày giao dịch đầu tiên trên sàn giao dịch chứng khoán Hà nội 19/09/2007

- Các sự kiện khác:

+ Tháng 12 năm 2007 công ty đã nộp hồ sơ tăng vốn điều lệ từ 27,742 tỷ đồng lên 47,6 tỷ đồng

+ Tháng 10 năm 2008 Công ty đã chính thức tăng vốn điều lệ lên 47.600.000.000 đồng

+ Ngày 24/12/2008 niêm yết bổ sung 1.985.800 cổ phiếu tại HASTC. Nâng tổng số cổ phiếu niêm yết tại sàn HASTC lên 4.760.000 cổ phiếu

- + Tháng 5 năm 2009 công ty đã nộp hồ sơ tăng vốn điều lệ từ 47,6 tỷ đồng lên 97,58 tỷ đồng
- + Tháng 1 năm 2010 Công ty đã chính thức tăng vốn điều lệ lên 97.580.000.000 đồng
- + Ngày 23/03/2010 niêm yết bổ sung 4.998.000 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội (HNX) và nâng số cổ phiếu niêm yết lên 9.758.000 cổ phiếu

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh

Phạm vi lĩnh vực hoạt động của Công ty bao gồm: Sản xuất và kinh doanh xi măng, clinker, vật liệu xây dựng, xây lắp các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; san lấp mặt bằng.

Tháng 10/2008 bổ sung ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, kinh doanh dịch vụ du lịch.

Tháng 4/2006 Công ty thành lập thêm chi nhánh Chương mỹ tại xã Thủy xuân tiên huyện chương mỹ Thành phố Hà nội.

Tháng 08 năm 2011 công ty đã đóng cửa hoạt động của chi nhánh Chương mỹ tại xã thủy Xuân Tiên huyện Chương mỹ thành phố Hà nội do nhà máy bên tong VINACONEX Xuân mai đòi lại nhà xưởng mà công ty đã thuê để sản xuất xi măng PCB30 và PCB40 nhãn hiệu Nam sơn

Tháng 11/2011 Công ty thành lập thêm Nhà máy xi măng nam sơn chi nhánh của công ty cổ phần xi măng Sài sơn tại xã Nam Phương Tiến huyện Chương mỹ thành phố Hà nội

- Tình hình hoạt động của doanh nghiệp hiện nay

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của công ty hiện nay là sản xuất công nghiệp với sản phẩm chính là clinker Cpc 50, xi măng PCB 30 và PCB 40

+ Từ năm 2003 sau khi cổ phần hoá đến nay, Công ty cổ phần đã có những bước phát triển mạnh, cụ thể:

- Vốn điều lệ tăng 832,5% (sau khi tăng vốn lần 1 tháng 12/2006 và lần 2 vào tháng 10 năm 2008 lần 3 vào tháng 12/2009)
- Giá trị tài sản của doanh nghiệp vào thời điểm 31/12/2012 là 579,319 tỷ đồng tăng thêm rất nhiều so với thời điểm 31/12/2003.
- Doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng ở mức cao. Tuy nhiên đến năm 2011 thì lợi nhuận bắt đầu giảm do gặp phải cuộc khủng hoảng tài chính từ các năm trước của thế giới cũng như trong nước dẫn đến hoạt động của ngành Bất động sản và ngành sản xuất vật liệu xây dựng giảm mạnh
- Năm 2012 công ty đã lần đầu tiên lỗ 11,852 tỷ đồng kể từ ngày cổ phần hóa

- Luôn hoàn thành và vượt kế hoạch năm đề ra. Xong năm 2012 đã không đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh do suy thoái kinh tế và công ty đưa dây chuyền hoạt động sản xuất mới đi vào hoạt động. Chi phí khấu hao, lãi vay tăng rất cao. Sản xuất của nhà máy mới chưa đi vào ổn định
- Chi trả cổ tức trong 3 năm từ 2004-2006 đạt 24% vốn điều lệ/năm, năm 2007 là 48% vốn điều lệ bằng tiền mặt
- Năm 2008 trả cổ tức 36% vốn điều lệ bằng tiền mặt.
- Năm 2009 trả cổ tức là 40% vốn điều lệ bằng cổ phiếu.
- Năm 2010 trả cổ tức 25% vốn điều lệ bằng tiền mặt. Đã trả trong năm 2010 là 15% số còn lại 10% trả trong năm 2012.
- Năm 2011 trả cổ tức 20% bằng tiền mặt nhưng do khó khăn về tài chính mà HĐQT và Lãnh đạo công ty chưa thu xếp được nguồn vốn để chi trả số cổ tức trên theo quyết định tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012
- Trong năm 2011 dự án xây dựng nhà máy xi măng Nam sơn công suất 1.000 tấn clinker/ngày tại xã Nam Phương Tiến huyện Chương Mỹ thành phố Hà Nội đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng từ cuối năm 2011. Năm 2012 dây chuyền hoạt động năm đầu tiên với rất nhiều khó khăn về thị trường, lao động với tay nghề còn non yếu đối với dây chuyền sản xuất mới hiện đại. Các chi phí sản xuất đầu vào tăng cao trong khi giá đầu ra của sản phẩm không những không tăng mà còn phải giảm đi do việc cạnh tranh trong môi trường suy thoái kinh tế cung lớn hơn cầu. Vì những lý do đó mà năm 2012 công ty vẫn chưa thu xếp được nguồn tài chính để trả cổ tức cho các cổ đông 20% vốn điều lệ như nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2012
- Trong năm 2009 công ty đã kết hợp với các nhà tiêu thụ sản phẩm xi măng của công ty thành lập công ty cổ phần xi măng và xây dựng Sài sơn II với tổng số vốn điều lệ là 50 tỷ trong đó Công ty cổ phần xi măng Sài sơn chiếm 40 vốn điều lệ để xây dựng công đoạn nghiền xi măng có công suất 500.000 tấn xi măng năm. Tháng 8 năm 2012 dây chuyền sản xuất này đã đi vào hoạt động phát huy công suất thiết bị nhưng do thị trường vật liệu xây dựng quá kém nên dây chuyền mới chỉ

hoạt động cầm chừng với mỗi ngày 1 ca sản xuất. Do vậy hiệu quả của dây chuyền này là chưa đạt với sự đầu tư quy mô của doanh nghiệp .

3. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

+ Ổn định doanh nghiệp từng bước tìm cách vượt qua những khó khăn hiện tại. Chờ cơ hội phục hồi của nền kinh tế

+ Mở rộng thị trường để phát huy năng lực sản xuất kinh doanh sẵn có và góp phần ổn định việc làm cho người lao động và giữ vững công ty

+ Xây dựng thương hiệu công ty trở thành một thương hiệu mạnh.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Phát huy công suất nhà máy xi măng Nam sơn giai đoạn I công suất 1.000 tấn clinker/ngày tại Xã Nam Phương Tiến huyện Chương Mỹ thành phố Hà nội.

+ Góp vốn thành lập Công ty cổ phần xi măng và xây dựng Sài sơn II xây dựng trạm nghiền công suất 500.000 tấn xi măng/năm nhằm sản xuất và cung ứng xi măng cho thị trường tây nam Hà nội

+ Về dài hạn công ty đã có kỳ vọng đầu tư dây chuyền II với quy mô công suất tương tự tại xã Nam Phương Tiến huyện Chương Mỹ thành phố Hà nội, đi sâu vào chuyên ngành sản xuất xi măng là thế mạnh sẵn có của công ty khi thị trường phục hồi và điều kiện tài chính cho phép.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị.

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

- Lợi nhuận:

- Công ty chưa đạt kế hoạch năm 2012 đã đề ra.
- Theo báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán, một số các chỉ số lợi nhuận của công ty đạt được như sau:
 - + Doanh thu: 251.336.431.621 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế : - 11.852.062.333 đồng
- Cổ tức do năm 2012 hoạt động của công ty lỗ vậy không thể chi trả cổ tức cho các cổ đông trong năm 2012

- Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm

Hoạt động tài chính của công ty trong năm 2012 :

> Tài sản ngắn hạn :	149.085.658.075	đồng
> Tài sản dài hạn :	429.514.066.779	đồng
> Tổng giá trị tài sản (nguồn vốn) :	579.319.724.854	đồng
> Tổng doanh thu:	251.336.431.621	đồng
> Giá vốn hàng bán:	226.347.718.536	đồng
> Chi phí bán hàng:	3.336.839.662	đồng

- > Chi phí quản lý doanh nghiệp : 9.700.210.510 đồng
- > Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: - 11.687.452.783 đồng.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

- + Sản lượng xi măng PCB 30 sản xuất là 233.199 tấn và tiêu thụ: 234.042 tấn xi măng đạt 75,89% kế hoạch (KH 308.370 tấn xi măng)
- + Doanh thu thực hiện (chưa thuế): 251,336 tỷ đồng đạt 51,03% kế hoạch (kế hoạch 492,473 tỷ đồng)
- + Lợi nhuận sau thuế lỗ - 11,852 tỷ đồng: không đạt kế hoạch đề ra của năm (kế hoạch 21,669 tỷ đồng).
- + Cổ tức chi trả: Do sản xuất kinh doanh lỗ nên các cổ đông sẽ không được chia cổ tức lãi cơ bản trên cổ phiếu âm 1.250 đồng.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Cuối tháng 11 năm 2011 công ty thành lập Nhà máy xi măng Nam sơn chi nhánh của công ty cổ phần xi măng Sài sơn tại Chương mỹ Hà nội với số đăng ký kinh doanh 0500444444-003
- Những khoản đầu tư lớn:
 - + Công ty đã đầu tư vào dự án xây dựng nhà máy xi măng Nam sơn công suất 1.000 tấn clinker/ngày tại xã Nam Phương Tiến huyện Chương mỹ thành phố Hà nội với tổng số vốn đầu tư trên 400 tỷ đồng. Nhà máy đã đi vào hoạt động từ tháng 11 năm 2011 sản phẩm có chất lượng ổn định, Năng suất đạt 80% công suất thiết kế
 - + Dự án trạm nghiền 500.000 tấn xi măng /năm đã hoàn thành đưa vào hoạt động từ tháng 08 năm 2012

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Thị trường:
 - + Tập chung khai thác thị trường Hà nội.
- Mục tiêu ngắn hạn
 - + Nâng cao năng lực tiêu thụ và sản xuất kinh doanh nhằm phát đầu giảm chi phí hoàn thành kế hoạch năm 2013 đề ra
- Mục tiêu dài hạn
 - + Nâng cao năng suất máy móc thiết bị, tiết kiệm chi phí sản xuất đưa nhà máy xi măng Nam sơn sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn. Góp phần tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm và đưa lợi nhuận chung của công ty tăng dần
 - + Đầu tư khai thác thị trường và Hoàn thiện dự án xây dựng trạm nghiền 500.000 tấn xi măng/năm góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính của công ty

- + Chuyển đổi mục đích sử dụng toàn bộ đất hiện có của công ty tại xã Sài Sơn huyện Quốc Oai thành phố Hà Nội sang đầu tư bất động sản. Nơi có tiềm năng xây dựng đô thị sinh thái và du lịch được quy hoạch phát triển trong tương lai gần
- + Đầu tư dây chuyền xi măng Nam Sơn II

III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

- + Khả năng thanh toán tổng quát : 1, 891 lần
(tổng tài sản / nợ phải trả)
- + Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 0,797 lần
(Tài sản ngắn hạn /nợ ngắn hạn)
- + Khả năng thanh toán nhanh : 0,048lần
(Tiền hiện có / nợ ngắn hạn)
- + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / doanh thu : - 4,7%
- + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / tổng tài sản bình quân : -2%
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu bình quân: -4,2%

- Phân tích những biến động, những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

+ Năm 2012: Sản lượng sản xuất, doanh thu giảm và lợi nhuận âm (lỗ) của doanh nghiệp do biến động của nền kinh tế thế giới cũng như những biến động bất lợi trong nước ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế đặc biệt là lĩnh vực bất động sản. Những khó khăn của nền kinh tế dẫn đến chính sách thắt chặt tiền tệ, đẩy lãi suất lên quá cao (có thời gian doanh nghiệp phải chịu lãi suất cho các khoản vay trung hạn lên đến 24%-25%) làm cho việc đầu tư của toàn bộ nền kinh tế trong nước sụt giảm. Sản xuất vật liệu xây dựng đặc biệt là ngành xi măng và thép đối mặt với những khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm, chi phí tăng do lãi suất tăng đồng thời với việc nguyên vật liệu đầu vào tăng, nhiên liệu tăng (than, dầu, điện tăng bất thường). Tuy vậy nhờ hoạt động sản xuất xi măng PCB30 và PCB40 những tháng đầu năm và những nỗ lực trong việc cải tiến kỹ thuật, điều hành hoạt động của các lãnh đạo doanh nghiệp. Các đòn bẩy về tiền lương tiền thưởng tập trung vào việc cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm nhằm giảm các chi phí hoạt động trên một đơn vị sản phẩm và kết quả sản xuất kinh doanh của công ty đã lỗ ít hơn nhiều so với tỷ lệ tăng quá cao của các yếu tố đầu vào và sự sụt giảm sản lượng làm cho chi phí chung và lãi vay cho một đơn vị sản phẩm tăng rất cao.

+ Năm 2012 tình hình giá cả thị trường có nhiều biến động bất lợi song công ty đã có sự chuẩn bị dài hạn trong việc đàm phán ký kết các hợp đồng mua nguyên vật liệu, bán hàng lâu dài ổn định. Lãi suất cho vay của các ngân hàng tăng cao do

việc thắt chặt tín dụng, kiềm chế lạm phát. Tuy nhiên do trong năm công ty đã linh hoạt trong việc sử dụng các nguồn vốn nên Điều này cũng đã giúp công ty giảm thiểu được những tác động không mong muốn đối với sản xuất kinh doanh.

+ Đầu năm 2012 những tác động sâu rộng của việc thắt chặt tín dụng đã có tác động rất xấu đến hầu hết các doanh nghiệp đặc biệt là hoạt động đầu tư bất động sản và do đó đã dẫn đến hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản giảm mạnh dẫn đến ngành sản xuất vật liệu xây dựng càng gặp nhiều khó khăn hơn trong tình trạng lạm phát triền miên chưa có dấu hiệu dừng lại. Xi măng Sài sơn cũng là một doanh nghiệp không tránh khỏi những tác động xấu này do vậy triển vọng phát triển của doanh nghiệp năm nay rất khó khăn trong tăng trưởng để đạt được các mục tiêu khiêm tốn đã đề ra. Cuối năm 2012 việc nới lỏng tín dụng đã có những tác dụng nhất định tuy nhiên chưa đủ mạnh để các doanh nghiệp có thể tiếp cận được với các nguồn vốn giá thấp và đặc biệt là thị trường đã gần như bất động

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo : 37.978 đồng/cổ phần
- Những thay đổi về vốn cổ đông: Năm 2011 có thay đổi về vốn điều lệ và số cổ phần phát hành của công ty như sau:

	Đầu năm	Cuối năm
- Tổng số cổ phần :	9.758.000 cp	9.758.000 cp
- Số lượng cổ phần đang lưu hành :	9.758.000 cp	9.758.000 cp
- Số lượng cổ phần đang lưu hành chưa được giao dịch bổ sung:	không có	không có
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ:	không có	không có

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2011

a. Những khó khăn.

Năm 2012, một năm có rất nhiều biến chuyển của nền kinh tế Việt nam với các biến động của thị trường tài chính tiền tệ, bất động sản, sự biến động giá dầu mỏ thế giới... tất cả những yếu tố trên đã có ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty như :

+ Giá nguyên vật liệu đầu vào trong lĩnh vực vật liệu xây dựng tăng rất cao (Đặc biệt là giá than dùng cho sản xuất xi măng đã tăng hơn 100% trong năm 2011, năm 2012 lại tiếp tục tăng) khiến cho chi phí sản xuất tăng trong khi giá bán xi măng có chiều hướng suy giảm đã nhiều năm nay cho nên khó khăn trong ngành sản xuất xi măng càng bộc lộ nhiều hơn. Đã có nhiều nhà máy phải đóng cửa trong những tháng cuối năm 2011 và năm 2012 .

+ Giá nhiên liệu phục vụ cho vận chuyển nguyên nhiên vật liệu và hàng hóa (xăng, dầu diezen đã lên đến trên 23.000 đ/lit cao chưa từng có tại Việt nam) biến động cao dẫn đến chi phí vận chuyển cho sản phẩm đầu ra cũng như giá vật liệu đầu vào tăng.

+ Nền kinh tế thế giới đã có những dấu hiệu hồi phục nhưng đến cuối năm 2012 khủng hoảng tại châu âu vẫn tiếp tục nhiều chuyên gia kinh tế e ngại thế giới lại

bước vào cuộc khủng hoảng kép. Kinh tế Việt nam rơi vào tình trạng bất ổn nghiêm trọng. Lạm phát liên tục tăng cao, tiền tệ luôn ở tình trạng thắt chặt, đầu tư liên tục bị cắt giảm, lãi suất tăng cao liên tục do vậy thị trường xây dựng ảm đạm dẫn đến hoàng hóa vật liệu xây dựng khó tiêu thụ. Tuy cuối năm 2012 chính phủ có thúc đẩy việc đầu tư nhưng vì trì trệ quá dài, nên kinh tế suy kiệt do vậy việc hồi phục trong năm 2013 cũng còn rất nhiều khó khăn. Đây cũng là một nguyên nhân gây khó khăn cho hoạt động của công ty trong năm 2012 và năm 2013

b. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013

Đứng trước những thách thức và những biến động của thị trường, Ban lãnh đạo công ty và Hội đồng quản trị công ty đã cố gắng bám sát tình hình thị trường để kịp thời ra những quyết định điều chỉnh cho phù hợp, giảm thiểu những thiệt hại và bảo toàn lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Trong lĩnh vực sản xuất:

- + Ban lãnh đạo đã có những chính sách quan trọng nhằm khuyến khích CBCNV phát huy tối đa những khả năng nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm giúp giảm các chi phí hoạt động cho một đơn vị sản phẩm như chi phí nhân công, chi phí sửa chữa, chi phí điện, năng lượng. đem lại hiệu quả sử dụng hệ thống cao. Điều này giúp cho công ty vượt qua những khó khăn.
- + Các chính sách về bán hàng cũng như những biện pháp cắt giảm những chi phí chung không thực sự cần thiết đã giúp cho công ty giảm được chi phí chung cho hàng hóa bán ra và do vậy đây cũng là một trong những lý do quan trọng giảm lỗ của năm 2012.

Trong kinh doanh:

- + Công ty đã tích cực tìm kiếm nguồn nguyên liệu đầu vào có chất lượng cao hơn, giá cả hợp lý hơn, các đối tác tốt hơn nhằm có được nguồn vật tư, nguyên liệu chất lượng tốt hơn và giá cả cũng như điều kiện thanh toán tốt hơn
- + Nhờ có chất lượng sản phẩm tốt và uyển chuyển trong cơ chế bán hàng cũng như có thị trường truyền thống vững chắc công ty vẫn tiêu thụ được sản phẩm và điều đó góp phần nâng cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
 - + Cơ cấu tổ chức đã được tinh giảm rất gọn nhẹ, mọi cán bộ và nhân viên đều có ý thức làm việc tốt và có khả năng thích ứng cao với công việc mới.
 - + Công tác quản lý đã và đang được xây dựng để thích hợp với các chiến lược kinh doanh mới .
 - + Các lĩnh vực kinh doanh đầu tư mới đang dần đi vào ổn định và phát huy hiệu quả .
- Các biện pháp kiểm soát

- + Ban kiểm soát cả công ty luôn phối hợp với các phòng ban chức năng, ban lãnh đạo trong kiểm tra giám sát hoạt động của công ty .
- + Hội đồng quản trị công ty luôn phối hợp có những quyết sách kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh

4. Kế hoạch kinh doanh và phát triển trong năm 2013

- + Với hoạt động sản xuất kinh doanh chính công ty sẽ chú trọng vào việc nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng cũng như cắt giảm các chi phí nhằm tối đa hóa lợi nhuận của công ty
- Sớm hoàn thiện những công trình xây dựng mà công ty đang triển khai.
- + Phát triển sản phẩm mới kinh doanh mới : công ty sẽ đẩy mạnh hơn nữa việc tăng dần tỷ trọng xi măng PCB40 với nhãn hiệu Nam sơn.
- + Nhanh chóng phát huy năng suất chất lượng của Nhà máy xi măng Nam sơn là mục tiêu cốt lõi cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.
- + Khai thác sử dụng dây chuyền nghiền xi măng 500.000 tấn xi măng /năm của Công ty Xây dựng và xi măng Sài sơn II một cách hiệu quả

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu dự kiến năm 2013

- Sản lượng :	270.000 tấn xi măng
- Sản xuất clinker thương phẩm:	315.000 tấn
- Doanh thu :	416,777 tỷ VNĐ
- Nộp ngân sách:	20 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	5,897 tỷ VNĐ
- Thu nhập bình quân:	5,7 Tr đồng/tháng
- Cổ tức:	15%-20% Vốn điều lệ

Giải thích việc xây dựng kế hoạch năm 2012:

+ Trong những tháng cuối năm 2012 mặc dù chính sách thắt chặt tiền tệ đã được nói lỏng hơn so với thời kỳ trước đó nhưng do nền kinh tế đã kiệt quệ. Các doanh nghiệp đã ngừng hoạt động và hoạt động cầm chừng rất nhiều. Đầu tư công vẫn phải hạn chế, Các doanh nghiệp nhà nước gây thất thoát nhiều vốn nhà nước. nợ công tăng cao điều đó cho thấy một năm tài chính 2013 chưa có gì khả quan.

+ Tình hình chung của ngành xây dựng và vật liệu xây dựng rất xấu. Cung đã vượt quá cầu nhiều và các nguyên liệu cơ bản, nhiên liệu năng lượng thì vẫn không ngừng tăng giá. Đó cũng là những dấu hiệu báo trước cho một năm ngành xây dựng và vật liệu xây dựng sẽ rất khó khăn và trong giai đoạn này sẽ có nhiều nhà máy không thể hoạt động là điều khó tránh khỏi.

+ Về phía công ty cổ phần xi măng Sài sơn ngoài những ảnh hưởng chung của nền kinh tế và ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, bất động sản công ty còn đang ở trong một giai đoạn khó khăn hơn là vì dự án xi măng nam sơn mới đi vào hoạt động

được hơn một năm. Nhà máy chưa tạo được một năng suất ổn định, chi phí còn cao hơn trung bình ngành do các yếu tố về tỷ trọng vốn vay và hệ số phát huy công suất, mức khấu hao...

+ Công ty vẫn đang tập chung mọi nguồn lực cho việc vận hành nhà máy xi măng Nam sơn tại xã Nam Phương Tiến huyện Chương mỹ thành phố Hà nội. Thu nhập của công ty trong năm sẽ rất hạn chế do phải chi trả nợ vay, lãi vay tại Nhà máy xi măng nam sơn nên việc chi trả cổ tức cho các cổ đông rất hạn chế

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn tập chung vào duy trì và phát triển sản phẩm chuyên thống của công ty sản xuất xi măng Sài sơn PCB30 là nguồn thu nhập chính cho lợi nhuận của công ty. Tuy nhiên việc giá cả nguyên vật liệu biến động cũng sẽ gây tăng giá đầu vào đồng thời với việc giảm phát có thể sẽ ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ sản phẩm và do đó sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận chung của công ty.

+Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 5,7 tỷ đồng và đã được dự tính các đến chỉ tiêu sau :

- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã thực hiện theo luật thuế mới từ năm 2009 (các doanh nghiệp nộp thuế TNDN là 25%).
- Dự phòng các khả năng tăng giá của nguyên nhiên vật liệu đầu vào đặc biệt là giá năng lượng (than, điện).

+ Với mức lợi nhuận trên, Công ty cổ phần sẽ có gắng duy trì hoạt động ổn định.

Tuy nhiên trong năm 2013 Ban lãnh đạo công ty sẽ cố gắng tìm kiếm các giải pháp đồng bộ về quản lý sản xuất kinh doanh cũng như các cơ chế về tiền lương, tiền thưởng đã ký kết trong thỏa ước lao động tập thể để phấn đấu cho một kết quả kinh doanh cao hơn kế hoạch đã đặt ra.

IV. Báo cáo tài chính

- Các báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập theo qui định của pháp luật về kế toán.

- Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 28 tháng 3 năm 2013.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập :

- > Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)
- > Phó Tổng Giám đốc ông Nguyễn Thanh Tùng – Chứng chỉ kiểm toán viên số : Đ0063/KTV
- > Bà Trần Thị Mai Hương kiểm toán viên - Chứng chỉ kiểm toán viên số : 0593/KTV
- > Công ty kiểm toán đã được sự chấp thuận của Bộ tài chính Về việc Kiểm toán các doanh nghiệp Niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Ý kiến của kiểm toán viên trong báo cáo kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn được lập ngày 19 tháng 01 năm 2013, gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 được trình bày từ trang 6 đến trang 32 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến nhận xét về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Vấn đề ảnh hưởng đến ý kiến của kiểm toán viên

- Công ty thực hiện hạng mục khấu hao tài sản “khu nhà làm việc nhà máy xi măng Nam sơn” với thời gian 50 năm, theo quy định của thông tư 203/2009/TT-BTC khung khấu hao tối đa đối với tài sản này là 25 năm. Do vậy chi phí khấu hao năm 2012 bị thiếu so với quy định là: 2,8 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận trước thuế tăng lên số tiền tương ứng.
- Theo thông báo số 111/TB/CCT-TBTK ngày 16/01/2013 của chi cục thuế huyện Chương Mỹ - Hà nội, số tiền thuê đất của nhà máy xi măng Nam sơn mà công ty phải nộp từ năm 2007 đến hết năm 2012 là 5.460.782.372 đồng. Trong đó số tiền phạt nộp chậm là 863.862.072 đồng. Giá trị công ty đã ghi nhận vào chi phí là 352.416.690 đồng. tuy nhiên theo khoản 3 điểm II thông tư 141/2007/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2007 hướng dẫn sửa đổi bổ sung về việc thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: Tổ chức, cá nhân được nhà nước cho thuê đất đã ứng trước để chi trả tiền bồi thường về đất, hỗ trợ về đất thì được khấu trừ số tiền bồi thường đất đã chi trả vào tiền thuê đất phải nộp, mức được khấu trừ không được vượt quá số tiền thuê đất phải nộp cho cả thời hạn thuê đất ghi trong quyết định cho thuê hoặc hợp đồng thuê đất. Tổng chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng trong giai đoạn đầu tư công ty đã chi trả là: 10.783.002.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại công ty đang hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan thuế về việc giảm trừ tiền thuê đất tại nhà máy xi măng Nam sơn. Do vậy nghĩa vụ về tiền thuê đất phải nộp của nhà máy xi măng Nam sơn có thể thay đổi tùy thuộc vào quyết định của cơ quan thuế.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề nêu trên và ảnh hưởng của chúng, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần xi măng Sài sơn tại ngày 31/12/2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý) : Không có

VI. Các công ty có liên quan

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: Như đã báo cáo tháng 5 năm 2009 Công ty đã cùng với một số khách hàng tiêu thụ sản phẩm xi măng thành lập Công ty cổ phần xi măng và xây dựng Sài sơn II với vốn điều lệ là 50 tỷ đồng trong đó Công ty cổ phần xi măng Sài sơn chiếm 40% vốn điều lệ. Mục tiêu hoạt động của Công ty cổ phần xi măng và xây dựng Sài sơn II là xây dựng dự án trạm nghiền xi măng công suất 500.000 tấn xi măng /năm nhằm hoàn thiện tốt nhất hiệu quả dự án xi măng Nam sơn (Do trạm nghiền xi măng được sử dụng toàn bộ sản phẩm của dự án Nam sơn). Hiện nay dự án trạm nghiền xi măng 500.000 tấn xi măng /năm với tổng mức đầu tư trên 150 tỷ đồng đã đi vào hoạt động từ tháng 08 năm 2012. Kết thúc năm 2012 sau 4 tháng hoạt động trạm nghiền đã sản xuất và cung cấp ra thị trường hơn 65.000 tấn xi măng mác PCB 30 và PCB 40 với nhãn hiệu xi măng Nam sơn. Trạm nghiền bước đầu đã giải quyết các vấn đề tiêu thụ sản phẩm clinker cho nhà máy xi măng Nam sơn.

Bước sang những tháng đầu năm 2013, Trạm nghiền thuộc sở hữu của công ty cổ phần xi măng và xây dựng Sài sơn II đã đi vào vận hành ổn định, đang trong quá trình từng bước mở rộng thị trường để tiêu thụ sản phẩm, phát huy công suất và đem lại lợi nhuận cho công ty

VII. Tổ chức và nhân sự

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động năm 2012:

+ Số lượng cán bộ , công nhân viên trong công ty: 440 người

+ Chính sách đối với người lao động : Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ chính sách mà nhà nước quy định đối với người lao động (Bảo hiểm y tế, xã hội, trả lương thưởng ...)

-Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng : Trong năm 2012 là thành viên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc không có thay đổi.

VIII. Thông tin cổ đông góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị, Chủ tịch và Ban kiểm soát.

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát :
 - + Hội đồng quản trị công ty gồm 5 thành viên bao gồm một Chủ tịch, một phó chủ tịch và 3 uỷ viên .
 - + Số uỷ viên độc lập không điều hành 02 người. Hội đồng quản trị đạt tiêu chuẩn trên 1/3 số thành viên là độc lập không điều hành tại đại hội cổ đông thường niên năm 2009.
 - + Ban kiểm soát có 03 thành viên gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên. Trong đó có 1 thành viên có nghiệp vụ kế toán mà không làm việc tại phòng kế toán. Đáp ứng được yêu cầu của Điều lệ sửa đổi.

- Hoạt động của HĐQT:
 - + Năm 2012 Hội đồng quản trị công ty cổ phần đã giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác điều hành công việc kinh doanh.
 - + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển và kinh doanh của doanh nghiệp.
 - + Quyết định cơ cấu tổ chức của công ty
 - + Duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm và các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh khác.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:
 - + Tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị, cùng xem xét nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp cho nghị quyết của Hội đồng quản trị.
 - + Thường xuyên cùng Phòng tài chính kế toán, ban kiểm soát công ty kiểm tra hoạt động tài chính và các hoạt động khác của công ty .
 - + Có ý kiến kịp thời với ban giám đốc và HĐQT khi nhận thấy có những quyết sách chưa hợp lý.

- Hoạt động của Ban kiểm soát.
 - + Kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
 - + Giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế của công ty.
 - + Xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm tra báo cáo tài chính hàng năm và hàng kỳ trước khi chuyển lên Hội đồng quản trị.
 - + Phối hợp cùng ban lãnh đạo công ty giải quyết những vấn đề phát sinh khác theo quy định.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty
 - + Hội đồng quản trị trong công ty cổ phần hoạt động với mục đích quản lý và điều hành đem lại lợi ích cao nhất cho công ty, do vậy để hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng có hiệu quả Các thành viên trong hội đồng quản trị mà đặc biệt là Chủ tịch và thành viên không tham gia điều hành nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình được giao.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN(SCJ)

+ Công ty sẽ phối hợp và hỗ trợ tối đa để các thành viên trong HĐQT và Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc theo quy định của pháp luật và theo điều lệ của công ty.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT, Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát: Thực hiện theo nghị quyết của đại hội cổ đông năm 2012 đã thông qua.

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

+ Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên trong đó

> Ông Nguyễn Văn Bông - Chủ tịch: Kỹ sư xây dựng được đào tạo thêm quản lý kinh tế ngành xây dựng

> Ông Vương Văn Long – Phó chủ tịch: Đã đào tạo bổ sung quản lý kinh tế tại trung tâm đào tạo cán bộ ngành xây dựng.

> Ông Nguyễn Hữu Năng - ủy viên HĐQT: Đã đào tạo bổ sung quản lý kinh tế tại trung tâm đào tạo cán bộ ngành xây dựng.

> Ông Nguyễn Chí Long - Ủy viên HĐQT: Kỹ sư ngành Thủy lợi đã được đào quản lý kinh tế ngành xây dựng

> Ông Phùng Minh Tuân – ủy viên HĐQT: Cử nhân kinh tế, đã được đào tạo thêm kế toán trưởng

+ Ban kiểm soát :

> Ông Đỗ Khắc Thương Nhân viên phòng tiêu thụ thị trường là cử nhân kinh tế.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

+ Tỷ lệ sở hữu vốn góp của các thành viên trong Hội đồng quản trị , Ban Kiểm soát, Cổ đông lớn, Ban giám đốc, những người có liên quan và các thay đổi từ khi niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội đến cuối năm 2012 (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam ngày 02/03/2012) như sau:

TT	Tên	Chức danh	Số lượng CP sở hữu Tính đến ngày 10/03/2009	Số lượng CP sở hữu Tính đến ngày 28/03/2011	Tỷ lệ sở hữu/vốn góp Tính đến ngày 28/03/2011

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN(SCJ)

TT	Tên	Chức danh	Số lượng CP sở hữu Tính đến ngày 10/03/2009	Số lượng CP sở hữu Tính đến ngày 28/03/2011	Tỷ lệ sở hữu/ vốn góp Tính đến ngày 28/03/2011
1	Ông Nguyễn Văn Bồng	Chủ tịch HĐQT- GD	475.256	1.000.010	10,24%
2	Ông Vương Văn Long	Phó CT HĐQT	81.260	124.973	1,28%
4	Ông Nguyễn Chí Long	TV HĐQT	37.463	63.378	0,65%
6	Ông Nguyễn Hữu Năng	TV HĐQT	55.180	62.813	0,64%
7	Ông Phùng Minh Tuấn	TV HĐQT	82.932	168.316	1,72%
8	Ông Đỗ Phú Hùng	Trưởng BKS	22.496	36.798	0,38%
9	Ông Đỗ Khắc Thương	TV BKS	29.386	23.771	0,24%
10	Ông Nguyễn Đình Hoàn	TV BKS	21.116	22.924	0,23%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn

2.1. Cổ đông góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn trong nước (tính đến ngày 02/03/2012) :

+ Cổ đông là tổ chức : 44 tổ chức sở hữu 2.328.188 cổ phần (chiếm 23,85%)

+ Cổ đông là cá nhân : 1.655 cá nhân sở hữu: 7.268.876 cổ phần (chiếm 77,49%)

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn góp vốn:

TT	Tên	Năm sinh	Địa chỉ	Ngành nghề / Nghề nghiệp	Số lượng cp nắm giữ	Tỷ lệ / vốn góp	Tỷ lệ Biến động trong năm
1	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)	CD Nhà nước	Số 6 Phan Huy Chú quận Hoàn Kiếm Hà nội	Kinh doanh vốn	1.604.465	16,44%	0
2	Nguyễn Văn Bồng	1960	Thị trấn Quốc oai - TP Hà nội	Chủ tịch HĐQT, GD	1.000.010	10,24%	+0,46%

2.2. Cổ đông góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn nước ngoài :
 - + Số lượng cổ đông nước ngoài : 42 cổ đông/160.936 cổ phần
 - + Tỷ lệ nắm giữ : 1,64% vốn góp
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn nước ngoài góp vốn : Không có cổ đông lớn nước ngoài góp vốn.

Báo cáo thường niên của công ty được Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo công ty lập và xem xét, sau đó được trình đại hội cổ đông thông qua và sẽ công bố theo các quy định hiện hành.

Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị



Nguyễn Văn Bông